

Bản án số: 28/2017/HS-ST
Ngày 12 tháng 5 năm 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B-TỈNH BẠC LIÊU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

** Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.*

** Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Thạch Hương**.

2. Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**.

** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hải Đăng - Kiểm sát viên.*

Ngày 12 tháng 5 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2017/HSST ngày 13 tháng 04 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HVT** (tên gọi khác: TM), sinh năm 1987 tại Bạc Liêu; Trú tại: khóm A, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông: HVL (sinh năm 1963) và bà HMM (sinh năm 1963); Có vợ tên LND (sinh năm 1988) và 04 con. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Tạm giam ngày 20/12/2016. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B (Có mặt).

- Bị hại: Ông QTC, sinh năm 1965 (Có mặt).

Trú tại: ấp VA, xã VT, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN THẤY:

Bị cáo HVT bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/11/2016, HVT điều khiển xe mô tô loại CUP50, màu trắng đen, không gắn biển số kiểm soát chạy đến nhà ông QTC thấy nhà đóng cửa, xung quanh không có người nên đậu xe ngoài lộ rồi đi vào. Khi đến phòng ngủ thứ hai, HVT gõ một cánh cửa sổ ném vào bụi cỏ, rồi lượm một thanh sắt nạy khung bảo vệ để leo vào trong nhà lấy tại phòng ngủ thứ nhất: 01 điện thoại di động Samsung màu hồng, 01 máy tính bảng Asus màu đen; tại phòng khách: 01 điện thoại di động Intex màu đen, 01 mô hình xe mô tô bằng gỗ; trước phòng ngủ thứ ba: 01 con heo đất bên trong có 400.000 đồng; tại nhà sau: một mô tơ nhãn hiệu Tân Hoàng Cầu màu trắng xám rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trên đường về, HVT bán mô tơ cho cửa hàng Đại Lộc được 400.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 40 phút, ông QTC về nhà phát hiện bị mất trộm nên đến Công an trình báo sự việc.

Ngày 18/12/2016, HVT đột nhập vào nhà ông TP nhưng chưa lấy được gì thì bị Công an xã bắt quả tang và thu giữ: 01 xe mô tô Honda, loại CUP 50, màu trắng đen, không biển kiểm soát và 02 cây kéo bằng sắt.

Ngày 18/12/2016, LN D (vợ HVT) giao nộp máy tính bảng hiệu Asus và mô hình xe mô tô là tài sản HVT lấy trộm cất giấu tại nhà. Các tài sản khác, HVT đã bán và làm mất nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 150 ngày 05/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 máy tính nhãn hiệu Asus màu đen, loại Memopad7, màn hình 7 inch, ram 02 Gb, tỷ lệ còn lại 88%; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, loại S5233S, tỷ lệ còn lại 60%; 01 cái mô tơ nhãn hiệu Tân Hoàng Cầu màu trắng xám, tỷ lệ còn lại thực tế 97%; có tổng giá trị là 4.075.000 đồng. Đối với các tài sản khác do không có nhãn hiệu, chủng loại... nên không định giá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19 ngày 20/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô đồ chơi, chất liệu bằng gỗ, màu vàng nâu, kích thước 40 x 10 x 20 cm, tỷ lệ còn lại là 85%, có giá là 93.500 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại máy tính bảng và mô hình xe ô tô, ông QTC yêu cầu HVT bồi thường tổng số tiền 2.979.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 36/KSĐT-SH ngày 13/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo HVT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo HVT từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản đã mất.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo HVT đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô loại CUP 50 đến nhà của ông QTC khi ông QTC không có ở nhà, bị cáo lén lút nạy cửa sổ và đột nhập vào nhà lấy trộm: 01 điện thoại di động Samsung màu Hồng; 01 máy tính bảng hiệu Asus, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Intex, màu đen; 01 mô hình xe mô tô bằng gỗ; tiền Việt Nam 400.000đ; 01 mô tơ nhãn hiệu Tân Hoàng Cầu, màu trắng xám, sự việc trên diễn ra vào lúc khoảng 08 giờ ngày 19/11/2016 tại nhà của ông QTC thuộc ấp VA, xã VT, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Tài sản của ông QTC bị bị cáo chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại di động Samsung màu Hồng; 01 máy tính bảng hiệu Asus, màu đen; 01 mô hình xe mô tô bằng gỗ; tiền Việt Nam 400.000đ; 01 mô tơ nhãn hiệu Tân Hoàng Cầu, màu trắng xám có tổng giá trị là 4.568.500đ. Đối với những tài sản còn lại do không rõ nhãn hiệu, chủng loại nên Hội đồng định giá không định giá được.

Bị cáo HVT là người đã trưởng thành, có thể chất tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, am hiểu lẽ sống xã hội, nhận thức được pháp luật, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì nghiện ma túy, lại không chịu lao động chân chính, để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình đã thôi thúc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp. Chính hành vi lén lút, nạy cửa sổ để vào nhà, sau khi chiếm đoạt

được tài sản thì đem bán lấy tiền tiêu xài, đã thể hiện thái độ lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo.

Hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác trên 2.000.000đ nhưng dưới 50.000.000đ của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sở hữu tài sản của người khác, đó là tài sản của ông QTC, đã gây thiệt hại về vật chất, tinh thần đối với người bị hại, đồng thời còn làm cho nhân dân lo lắng, không an tâm trong sinh hoạt đời sống, ảnh hưởng trật tự trị an địa phương, bị pháp luật hình sự quy định là Tội phạm.

Từ sự phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận: bị cáo HVT là người có tội, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản này là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với thực tế khách quan.

Tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét về nhân thân: Ngày 27/10/2010, bị cáo HVT bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu kết án 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Đối với bản án này, bị cáo HVT đã chấp hành xong và đã được xóa án tích. Cho nên, Hội đồng xét xử không áp dụng Điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, mà chỉ áp dụng Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ trong lượng hình cho bị cáo.

Về vật chứng: 01 xe mô tô, loại CUP50, màu trắng đen, không gắn biển kiểm soát, không có kính chiếu hậu, không có bửng chắn nước trước và sau, không có thông tin tra cứu, rĩ xét ở phần máy và liềng xe mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua giám định có số khung C50-8525051, số máy C50E-8525108, ngoài ra không có bất kỳ thông số nào khác. Xét thấy, xe đã cũ, giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 cây kéo bằng sắt bị cáo mang theo dùng làm công cụ để trộm cắp tài sản, giá trị thấp nên tịch thu tiêu hủy.

Về dân sự: Tài sản bị mất trộm đã thu hồi và trao trả cho bị hại 01 máy tính bảng hiệu Asus, màu đen; 01 mô hình xe mô tô bằng gỗ. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với những tài sản còn lại gồm: 01 điện thoại di động Samsung màu Hồng; tiền Việt Nam 400.000đ; 01 mô tơ nhãn hiệu Tân Hoàng Cầu, màu trắng xám. Xét sự tự nguyện của bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo HVT bị kết tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo HVT (tên gọi khác: TM) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Tuyên phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo HVT 07 (Bảy) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày tạm giữ 20/12/2016.

3. Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 xe mô tô, loại CUP50, màu trắng đen, không gắn biển kiểm soát, không có kính chiếu hậu, không có bửng chắn nước trước và sau, không có thông tin tra cứu, rĩ xét ở phần máy và liềng xe (có số khung C50-8525051, số máy C50E-8525108) và 02 cây kéo bằng sắt (Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/04/2017)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Buộc bị cáo HVT phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

-Bị cáo; Bị hại;
-CAND TP.B;
-CCTHADS TP.B;
-VKSND TP.B;
-TAND Tỉnh;
-Sở Tư pháp Tỉnh;
-Lưu HS.

(Đã ký)

Lê Phan Công Trí